

Hồn Thiếu Nữ Tối Lễ Độc Lập

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Mấy người bạn người Việt của tôi thường gọi đùa Mạc là “thằng cu bụi đời” vì tôi và Quỳnh Châu đi đâu cũng “tha” bé theo, để ở nhà không có người giữ. Chúng tôi quấn bé vào trong chăn, đặt trong cái rổ mang em bé và nịt lại, và đặt rổ dưới sàn xe để rổ không di chuyển khi xe chạy nhanh hay thắng gấp. Bé dễ tính, thường không hay khóc hay quấy rầy, miễn là no sữa và sạch tả. Trong cái túi xách có dải mang vai đựng tả, bình sữa, và các vật dụng linh tinh khác, Quỳnh Châu luôn luôn thủ sẵn một cặp núm vú giả của trẻ con. Cái núm vú giả tiếng Anh “pacifier” nghe rất . . . oai là người hay vật đẹp yên, đẹp loạn, hay bình định, để cho Mạc ngậm và giữ bé nằm im lặng, không khóc oe oe rầy rà, khi nàng cần làm việc với người lớn.

Hôm nay, sau một chuyến đi thông dịch cho người đồng hương xin *welfare* và *food stamps*, Quỳnh Châu nựng bé và cũng để trách yêu tôi,

“Con của má mới từng này mà đã đi *giang hồ* giống ba. Mai mốt lớn lên thành Lệnh Hồ Xung trong *Tiểu Ngạo Giang Hồ* của Kim Dung cho thiên hạ biết tay!”

“Ba nó nhờ làm Lệnh Hồ Xung ‘vô chiêu thắng hữu chiêu’ mà vợ được *mụ vợ* dễ thương *hết sảy* là nàng Nhậm Doanh Doanh này đó,” tôi cười khà khà đáp lại.

“Xí, ‘người ta’ thương ‘mình’ là thương cái học giỏi, cái thông minh, chứ cái *dzụ* giang hồ vật của ‘mình’ thì mấy năm sau mới xảy ra. Khi đó ‘người ta’ đã lỡ thương rồi. *Trót vì tay đã nhúng chàm, đại rồi còn biết khôn làm sao đây!*” nàng cong môi đáp bằng hai câu Kiều.

“Người ta nói *thánh nhân đãi kẻ khù khờ, mèo mù vớ cá rán*, là chồng em đó,” tôi chấp nhận một . . . sự thực phũ phàng.

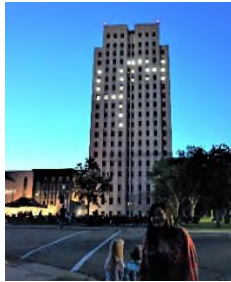
Chợt nhớ ra cuộc phiêu du sắp tới của Mạc, Quỳnh Châu nắm tay tôi nhắc nhở,

“Cô Bình nhà mình khoái cu Mạc như điên, khen thằng nhỏ bụ bẫm má phình phính ngó mà muốn cắn một cái, và muốn khoe cháu với bạn nên hẹn vợ chồng mình tối Chủ Nhật tới đưa con lên *capitol* nghe nhạc và xem pháo bông.”

“Capitol” là khu nhà chính quyền trung ương tiểu bang làm việc, cách *apartment* chúng tôi ở không tới ba khu phố. Tòa nhà chính của *capitol* là ngôi tháp hình hộp 21 tầng mà cửa sổ đặc biệt dùng để trang hoàng thủ phủ Bismarck vào dịp lễ lạ. Mùa Giáng sinh, ban đêm màn hình màu đỏ và xanh lá cây được kéo lên cửa sổ và đèn thấp sáng bên trong các văn phòng được chỉ định để cho thấy hình cây Nô-en. Đêm “trừ tịch” trước Tết tây, đèn thấp sáng để báo hiệu năm mới; hai số đầu (“19”) nằm bên trên, và hai số sau (“76”) nằm bên dưới. Để mừng lễ Độc lập, đèn lại thấp sáng để viết thành “4TH” tức là ngày mồng bốn.

Lễ Độc lập cử hành vào ngày mồng bốn tháng Bảy, năm nay (1976) nhằm ngày Chủ Nhật. Ngày này 200 năm trước, 13 thuộc địa họp lại, tuyên bố độc lập với Anh quốc, và thành lập Hợp chúng quốc Hoa kỳ. Năm nay, trong các cuộc lễ ăn mừng sinh nhật lần thứ 200 của đất nước, mọi người tham dự đều mặc áo quần, đội mũ, và quàng khăn có ba màu đỏ trắng xanh – màu cờ Hoa kỳ. Đây là lần đầu tiên tôi chứng kiến cảnh mừng lễ Độc lập và lại được nghỉ “bắc cầu”

sang ngày thứ Hai. (Nếu một ngày lễ rơi vào thứ Bảy, sẽ được nghỉ “bắc cầu” qua ngày thứ Sáu trước đó.)



Sáng thứ Bảy, tôi được xem tận mắt cuộc diễu hành đầy màu sắc và sống động trên đường phố mà trước đây chỉ thấy trong phim xi-nê. Ban nhạc diễu hành của các trường trung học trong tiểu bang mang đồng phục tuyệt đẹp và sử dụng nhạc khí bóng loáng tុ về khoe tài, xen lẫn với xe hoa của các đoàn thể xã hội và chính trị và xe trình diễn của các công ty hay cơ sở thương mại khắp tiểu bang.

North Dakota là tiểu bang chuyên về nông nghiệp và chăn nuôi nên *rodeo* không thể vắng bóng trong dịp lễ trọng đại này. Bắt nguồn từ Tây Ban Nha và Mỹ Tây Cơ và lan rộng ra khắp châu Mỹ và các quốc gia khác, *rodeo* là môn thể thao cỡi ngựa để thi thố kỹ năng cần thiết trong việc chăn bò. Các môn tranh tài hào hứng thường gồm: quăng dây thừng bắt bê và trói lại, rượt theo vật lộn và chế ngự bò đực, cỡi ngựa chững không yên, cỡi bò tót đang vùng vẫy hất người cỡi xuống, và cỡi ngựa chạy quanh các thùng phuy xếp vòng vèo theo hình lá cây chia ba (cloverleaf). *Rodeo* diễn ra suốt ngày Chủ Nhật ở Mandan, thành phố sinh đôi và cách Bismarck bảy dặm Anh, và thu hút *cowboy* (cao bồi hay người chăn bò nam) và *cowgirl* (nữ) khắp nơi, kể cả các tiểu bang lân cận, đổ về so tài.



Dân thành phố mê ăn uống như tôi thì khoái *street fair* (hội chợ ngoài đường phố) hơn. Trong hai ngày thứ Sáu và thứ Bảy, người ta ngăn khu thị tứ dưới phố lại, không cho xe cộ đi qua để làm hội chợ. Các lò nướng ngoài trời nướng thịt ướp gia vị bay mùi thơm phức, Quỳnh Châu mê đùi gà tây nướng, và tôi khoái thịt bò kèm với thịt cừu nướng theo kiểu Hy Lạp gọi là *gyro*. Ngoài ra có xe bán món ăn đặc thù của các dân tộc khác nhau như Á Nhĩ Lan, Đức, Na Uy, Nga, v.v., và nhiều *kiosk* bán áo quần may tại gia, tranh vẽ cảnh vật, và các sản phẩm thủ công nghệ khác. Trên sân khấu lộ thiên, nghệ sĩ địa phương thay nhau trình diễn giúp vui liên tục từ trưa đến tối.

Buổi tối ngày lễ Độc lập, dân chúng tụ tập trên bãi cỏ xanh mướt rộng mênh mông trước *capitol* để nghe nhạc và xem pháo bông. Đó là nơi Bình hẹn gặp chúng tôi. Số người tham dự năm nay

được dự đoán lên đến trên 30 ngàn. Người ta mang theo *lawn chair* (ghế để ngoài trời để dùng trên bãi cỏ hay ngoài vườn) và các tấm trải để ngồi hay nằm thưởng thức hòa nhạc do ban nhạc đại hòa tấu của thành phố trình diễn trên sân khấu ở bậc thềm *capitol*. Khoảng 10 giờ đêm, trời tối, màn bắn pháo bông bắt đầu; ban nhạc tiếp tục đánh đến khi hết pháo bông.

* * *

Đầu tháng Bảy, tám giờ tối mà trời còn sáng. Cơm nước xong, tôi và Quỳnh Châu sửa soạn đem Mạ lên *capitol* dự hội. Trên bãi cỏ đã có rất đông người, Bình và vài người bạn Mỹ học cùng lớp trên Đại học Cộng đồng Bismarck (BJC) đến trước giành chỗ sẵn cho chúng tôi. Tôi ứa nước mắt ôm chặt cô em gái duy nhất và là đứa em từng sống gần gũi với tôi nhất; ở cùng một thành phố mà hơn năm tháng nay anh em tôi mới gặp lại nhau. Các bạn của Bình biết ý đi ra nơi khác để chúng tôi nói chuyện riêng tư.

Chung quanh tôi, vài người hóa trang thành *Uncle Sam* (chú Sam), đội mũ chóp cao màu trắng có sao trắng trên dải xanh, và mặc áo đuôi tôm màu xanh và quần sọc đỏ và trắng, và đôi ba phụ nữ ăn vận trang điểm như phu nhân đi dự dạ hội thời Cách mạng Hoa kỳ năm 1776. Tôi và Bình đang tỉ tê tâm sự trong khi Quỳnh Châu cho Mạ bú sữa thì một thiếu nữ bỗng ghé lại bắt chuyện với Quỳnh Châu,

“Chào bà, tôi là Emma Lander. Tôi nhận ra bà vì bà xuất hiện trên tờ *Bismarck Tribune* trước đây không lâu, khi sinh người Mỹ gốc Việt đầu tiên của North Dakota. Chắc là chú bé này đây? Trông chú ngoan quá, vừa bú vừa yên lặng thưởng thức âm nhạc như người lớn.”

“Dạ phải, cảm ơn cô. Tối hôm nay trời đẹp tuyệt vời, chúng tôi mừng lễ Độc lập lần đầu tiên từ khi đến Bismarck,” Quỳnh Châu niềm nở trả lời.

“Ngôi tháp *capitol* đẹp quá bà nhỉ. Tôi nhớ như in, một buổi sáng sớm cuối năm 1930, tôi khóc ròng khi đứng nhìn tòa *capitol* cũ chìm trong biển lửa. Tôi theo cha dự lễ động thổ xây cất tòa *capitol* mới này, nhưng không bao giờ có cơ hội dự lễ khánh thành,” cô kia buồn rầu nói.

Trước mặt tôi là một thiếu nữ mười chín, hai mươi tuổi, người cao và thanh nhã, và mặt đẹp một cách thần bí. Cô để kiểu tóc và mang trang phục của thập niên 1930, tức là thời đại khủng hoảng kinh tế. Tôi chào cô và nói cho có chuyện,

“Ban hòa tấu đánh nhạc thật hay. Không biết lúc nào bắn pháo bông?”

“Ông bà đừng nóng ruột, mùa này mặt trời lặn trễ, và đợi tối trời bắn pháo bông lên mới thấy rõ và đẹp,” thiếu nữ mỉm cười.

“Emma, cô thật tài, thiên hạ đông đảo thế này mà cô nhận ra chúng tôi. Trước đây chúng mình gặp nhau lần nào chưa?” tôi không khỏi thắc mắc.

“Có lúc mình là hàng xóm láng giềng với nhau. Nhà tôi ở ngay góc đường,” cô trả lời lửng lơ.

Buổi tối vui vẻ và thoải mái, nhưng Quỳnh Châu không khỏi băn khoăn về Emma. Vài ngày sau, Quỳnh Châu trở lại chuyện ấy,

“Mấy người bạn dạy trên trường BJC nói hàng năm cứ tối mùng bốn tháng Bảy là có một cô Emma xuất hiện trong lễ ăn mừng trên *capitol*, gọi chuyện với vài ba người, kể chuyện *capitol* cũ bị cháy, và sau đó biến mất. Không ai gặp lại hay biết *cổ ở đâu*.”

“Không ai chịu khó truy tìm tông tích cô ấy sao?” tôi ngạc nhiên.

“Căn cứ theo lời kể và họ Lander của cố, bạn em tin cố là con gái đầu lòng (trong số bốn cô con gái) của Thống đốc Bill Lander, nhân vật mà một sử gia gọi là ‘bậc thầy về hí trường chính trị,’” nàng hé mở bức màn bí mật và kể chuyện vị thống đốc này.

Ông Lander là bộ trưởng bộ tư pháp và là ứng cử viên thống đốc khi lễ động thổ xây tòa *capitol* mới cử hành vào trung tuần tháng Tám năm 1932. Cuối năm ấy ông đắc cử, đầu năm 1933 nhậm chức, và không bao lâu sau bị công tố viên liên bang là kẻ thù chính trị truy tố về tội “âm mưu lường gạt chính phủ liên bang.” Năm 1934 tòa án liên bang xử, quan tòa lại là một kẻ thù chính trị khác. Ông Lander bị tuyên xử có tội và bị Tối cao Pháp viện North Dakota cách chức. Ông bèn tự hợp chủng mười người bạn, tuyên bố North Dakota độc lập với liên bang, ban hành luật khẩn cấp, và cố thủ trong dinh thống đốc đến khi gặp mặt tối cao pháp viện. Rốt cuộc, ông nhượng bộ và trao quyền cho phó thống đốc lên thay thế.

Cuối năm 1934, vợ ông Lander ra tranh cử thống đốc nhưng thất cử. Năm 1935, ông chống án thành công, và tòa phá án ra lệnh tòa dưới xử lại. Tòa xử lần thứ hai dưới sự điều khiển của ông quan tòa cũ, phụ thẩm đoàn luận tội lại bị *hung* (“treo” hay lơ lửng), tức là không đạt được kết luận có tội hay không, và ông công tố viên (cũ) quyết định đưa ra xử lại. Trong lúc đợi xử lần thứ ba, ông Lander lại bị truy tố về tội man khai khi tuyên thệ (nói sự thực), bị đưa ra xử ở một phiên tòa khác, và được tha bổng. Trong phiên tòa xử lại, ông thành công trong việc yêu cầu thay thế vị quan tòa cũ rồi được xử tha bổng. Năm 1936, ông ra ứng cử và tái đắc cử thống đốc.

Quỳnh Châu nhắc tôi,

“Chống có nhớ Emma nói cố từng là hàng xóm của mình không? Em về nhà cha mẹ là nơi mình ở hơn sáu tháng lúc mới tới, và cùng Bình đi xem các nhà chung quanh. Ngôi nhà thật lớn sơn màu xanh lá cây ở góc đường đã dùng làm tư dinh của 20 vị thống đốc đầu tiên, kể cả ông Lander, từ năm 1893 đến năm 1960 thì đóng cửa. Năm đó, tiểu bang xây xong tư dinh mới gần *capitol* cho thống đốc ở.”

“Anh nghe nói người ta đang phục hồi ngôi nhà đó giống như hồi xưa để làm di tích lịch sử cho công chúng xem. Nhưng vợ nói vậy nghĩa là sao?”

“Nhà bỏ trống, không ai ở từ năm 1960 mà đến 15 năm sau mình mới tới đây. Cố là hàng xóm của mình thì là . . . ma vất vương trong dinh thống đốc cũ chứ không phải là người!”

“Làm sao em biết cô hay bà Emma đã chết thành ma?” tôi gặng hỏi.

“Với *ông đồng* này phải nói có sách, *mách có chứng*: Em nhờ bà quản thủ thư viện trường BJC tra cứu thì được biết Emma Lander bị bệnh mất vào năm 1935, thời gian cha cô gặp khó khăn nhất. Lúc đó, cô mười chín tuổi và còn độc thân.”

Lúc sinh tiền, Emma chưa được thấy tòa *capitol* mới hoàn thành và chính thức hoạt động. Ngày nay, hồn ma của cô trở về chốn cũ ăn mừng lễ Độc lập với đồng bào. Ước gì tôi được gặp cô lần nữa.

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 14 tháng Tư, 2021